

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Đức Quang

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Ông Bùi Quang Năng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh Giang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 119b/2022/TLPT-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Họ và tên: **Nguyễn Thị T**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/7/2000; Quê quán: xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 07, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Chồng, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người (bị cáo là con thứ hai); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/3/2022 cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**- Bị hại:** Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1981. Cư trú: Thôn 07, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại anh Tuyên là:** Chị Phan Thị Hồng T (vợ anh T); sinh năm: 1982; Cư trú: Thôn 07, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Viên chức Trung tâm ý tế huyện H. *Vắng mặt.*

*Trong vụ án này còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, Nguyễn Thị T, sinh năm 2000, trú tại thôn 07, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 38H1-326.10 chở theo em Phạm Thị Y, sinh năm 2005, trú cùng thôn xuất phát từ thị trấn P đi theo quốc lộ 8A đến xã S để chơi. Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, khi T đi đến Km 38+28 Quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn 07, xã Q, huyện H. Cùng thời điểm này có anh Bùi Trọng T, sinh năm 1981, trú tại thôn 07, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 chạy cùng chiều phía trước. Do không giữ khoảng cách an toàn nên xe mô tô do T điều khiển chạy phía sau đã đâm vào xe mô tô do anh T điều khiển gây tai nạn. Hậu quả, anh Bùi Trọng T bị thương cấp cứu tại bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An từ ngày 19/12/2021, đến ngày 21/12/2021 thì tử vong, em Phạm Thị Y bị xây sát nhẹ.

\* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 55 phút, ngày 19/12/2021, phản ánh: - Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại Km 38+28 quốc lộ 8A, địa phận thôn 07, xã Q, huyện H. Đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, có các vạch sơn phân chia thành bốn làn đường, giữa tâm đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng. Tại lề đường phía Nam giao nhau với đường lồi vào thôn 07, xã Q. Nhìn về phía Đông khu vực hiện trường, tại lề đường phía Bắc có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên.

- Lấy cột mốc Km 38, Quốc lộ 8A làm điểm mốc cố định của vụ tai nạn. Lấy mép đường phía Nam làm mép đường chuẩn. Cách mốc của vụ tai nạn về phía Tây 28m là vị trí điểm đầu của vết cày đứt quãng nằm trên mặt đường, vết cày có chiều hướng Đông - Tây, dài 6,9m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 7,1m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 6,7m; Nằm ngay tại điểm cuối của vết cày đứt quãng là vị trí của bàn đặt chân người ngồi sau phía bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07. Xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng Tây Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc. Vị trí trục bánh trước cách mép đường chuẩn 6m, vị trí trục bánh sau cách mép đường chuẩn 6,7m; Cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 về phía Đông 5,9m là điểm đầu của vết cày đứt quãng, vết cày có chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam, dài 8,2m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 5,7m, điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 2,6m; Nằm ngay tại điểm cuối của vết cày đứt quãng là vị trí bàn đặt chân người ngồi sau phía bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10. Xe mô tô 38H1-326.10 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Vị trí trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,3m, vị trí trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,6m; Cách vị trí trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 về phía Đông 2,5m là vị trí tâm của vùng mảnh vỡ. Vùng mảnh vỡ nằm trên mặt đường được tạo thành bởi các mảnh nhựa, kim loại và gương nằm rải rác không rõ hình dạng, kích thước 10m x 11m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 5,25m; Cách vị trí trục sau của xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 về phía Tây 1,3m là tâm của vết màu nâu thẫm trên mặt đường. Vết màu nâu thẫm có kích thước 0,4m x 0,2m, không rõ hình dạng. Tâm của dấu vết cách mép đường chuẩn 2,4m.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10, hiệu HONDA, số loại VISION, màu xanh đen hồi 15 giờ 50 phút, ngày 19/12/2021, phản ánh: Gương chiếu hậu phía bên phải bị gãy, bung rời khỏi xe, mặt trước chân gương có dấu vết trượt xước kim loại kích thước 1,3cm x 01cm; Ốp nhựa phía đầu xe bị gãy bung rời khỏi xe; Ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên trái bị gãy vỡ, kích thước 14cm x 08cm; Cánh ướm phía trước bên phải bị gãy bung rời, kích thước 55cm x 7cm, mặt trong cánh ướm bị gãy vỡ, kích thước 46cm x 16cm; Đèn xi nhan phía trước bên phải bị vỡ ốp nhựa có kích thước 22cm x 10cm và bị bung rời các chốt định vị; Mõm cung trước chắn bùn bánh trước bị gãy vỡ, mặt trên có nhiều dấu vết trượt xước sơn, nhựa, kích thước 32cm x 13cm, chiều hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài của giảm xóc phía trước bên phải có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước 20cm x 3,5cm, vị trí thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 28cm; Má lốp bên phải của bánh trước có dấu vết trượt xước cao su, kích thước 102cm x 03cm; Ốp nhựa bàn đạp chân phía trước bên phải bị gãy vỡ, kích thước 10cm x 08cm, mặt ngoài có dấu vết trượt xước cao su kích thước 25cm x 08cm; Mặt ngoài của ốp động cơ bị gãy vỡ có kích thước 08cm x 4,5cm; Đầu mút bàn đạp chân của người ngồi sau bên phải có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước 1,5cm x 01cm; Phan trước, phan sau có tác dụng.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07, hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, màu xanh hồi 16 giờ 20 phút, ngày 19/12/2021, phản ánh: Gương chiếu hậu phía bên trái bị gãy rời khỏi xe, cụm giá gắn gương có dấu vết gãy vỡ kim loại, trượt xước kim loại có kích thước 3,5cm x 2,3cm; Mặt trước đầu mút tay lái bên trái có dấu vết trượt xước nhựa kích thước 02cm x 1,9cm; Mặt trước của tay phanh bên trái có dấu vết trượt xước kim loại kích thước 1,3cm x 01cm; Cánh ướm phía trước bên trái bị gãy vỡ kích thước 40cm x 32cm. Trên dấu vết gãy vỡ có các vết trượt xước sơn, bám dính chất màu xanh; Ốp nhựa bàn đạp chân phía trước bên trái gãy vỡ kích thước 8,5cm x 2cm; Mặt ngoài bàn đạp chân người ngồi trước bên trái có dấu vết trượt xước nhựa, kích thước 28cm x 03cm; Ốp nhựa phía trước đầu xe phía bên trái bị bung các chốt định vị, mặt ngoài góc bên trái có dấu vết trượt xước sơn, kích thước 13cm x 4,5cm; Mặt ngoài của giảm xóc phía trước bên trái có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước 17cm x 2,5cm, vị trí thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 30cm; Mặt ngoài giá đỡ chân người ngồi sau phía bên trái có dấu vết trượt xước kim loại kích thước 08cm x 1,5cm; Mặt ngoài góc bên trái tay nâng phía sau có vết trượt xước kim loại kích thước 03cm x 01cm; Phan trước, phan sau có tác dụng.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 06/GĐPY, ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Kết quả giám định chính: Trên cơ thể có nhiều vết xây xước, bầm tụ máu nằm rải rác; Vùng chàm có đám sùng nề bầm tụ máu; Máu tụ dưới màng cứng hai bên bán cầu; Máu tụ khoang dưới nhện; Phù não, xóa các bề vùng nền sọ; Vỡ xương chàm. Kết luận: Nguyên nhân chết của anh Bùi Trọng T: Chấn thương sọ não.

\* Tại bản kết luận giám định số: 04/PC09-CH, ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 và xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 có va chạm với nhau; Bánh trước, cánh ướm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 với cánh ướm bên trái, giảm xóc phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07

là vị trí va chạm của hai phương tiện. Hai phương tiện va chạm cùng chiều với nhau.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 09/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Hương Sơn, kết luận: Tổng giá trị các tài sản bị hư hỏng trong vụ tai nạn là 3.550.000 đồng. Trong đó các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 có giá trị 1.925.000 đồng; các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 có giá trị 1.625.000 đồng.

\* Vật chứng vụ án, gồm: 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA, số loại AIR BLADE, sơn màu xanh, BKS: 38H1-240.07, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA, số loại VISION, màu xanh đen, BKS: 38H1-326.10, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10; 01 giấy phép lái xe hạng A1 của anh Bùi Trọng T, số Q218369 do Sở GTVT tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 13/02/2004; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07, các vật chứng này đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

\* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Thị T tự nguyện bồi thường tổng số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình bị hại, hiện nay người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại chị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án sơ thẩm số 43/2022/HS-ST, ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử:

\* *Về điều luật:* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

\* *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/8/2022, bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T. Sửa Bản án sơ thẩm số 43/2022/HS-ST, ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 35 phút, ngày 19/12/2021 Nguyễn Thị T không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1-326.10 khi đi trên đoạn đường thuộc thôn 07, xã Q, huyện H do không giữ khoảng cách an toàn nên xe mô tô do Thúy điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 38H1-240.07 do anh Bùi Trọng T, sinh năm 1981, trú tại thôn 07, xã Q điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả, anh Bùi Trọng T bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đến ngày 21/12/2021 thì chết, xe mô tô 38H1-326.10 bị hư hỏng, thiệt hại 3.550.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 5 thông tư số: 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh từ 50cm<sup>3</sup> trở lên tham gia giao thông dẫn đến gây ra vụ tai nạn làm anh Bùi Trọng Tuyên chết nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định” tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe mô tô thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào xe mô tô của bị hại đi cùng chiều phía trước gây ra tai nạn dẫn đến bị hại chết, để lại hậu quả nặng nề cho gia đình nạn nhân mà không gì có thể bù đắp nổi. Vì vậy, mức hình phạt 02 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”, “Tự nguyện bồi thường thiệt hại” cho gia đình bị hại và “Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ thể hiện ông, bà ngoại của bị cáo là ông Phạm T và bà Nguyễn Thị B là người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của UBND xã S; Hội liên hiệp phụ nữ xã S đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hoàn cảnh của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo; chị Phan Thị Hồng T là vợ đồng thời là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thị T là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, khi sinh ra không xác định

được bố, mồ côi mẹ từ khi 8 tuổi, lớn lên nhờ sự đùm bọc của họ hàng, làng xóm; hiện nay bị cáo có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, xét thấy không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cần cải biện pháp chấp hành án, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương nơi bị cáo cư trú, nhằm giảm bớt những khó khăn của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T. Sửa Bản án sơ thẩm số 43/2022/HS-ST, ngày 16-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

*Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.*

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Đức Quang**